ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ THƯỢNG MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 456 /UBND-KT V/v hướng dẫn thực hiện một số biện pháp phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi	*Thượng Minh, ngày 03 tháng 9 năm 2025*

Kính gửi:
- Phòng Kinh tế;
- Phòng Văn hoá - Xã hội;
- Các ông (bà) trưởng thôn.

Thực hiện Kế hoạch số 259/KH-UBND ngày 26/8/2025 của UBND xã Thượng Minh về việc triển khai "Tháng vệ sinh, khử trùng, tiêu độc môi trường năm 2025" trên địa bàn xã Thượng Minh; Hướng dẫn số 242/HD-CNTYTS ngày 13/8/2025 của Chi cục Chăn nuôi Thú y và Thuỷ sản tỉnh Thái Nguyên về việc hướng dẫn thực hiện một số biện pháp phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi.

Để chủ động ngăn chặn các chủng vi rút gây bệnh nguy hiểm trên gia súc, gia cầm bằng biện pháp cắt đứt đường lây truyền của vi rút trên quần thể gia súc, gia cầm và môi trường, triển khai quyết liệt, đồng bộ các giải pháp phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn xã, UBND xã Thượng Minh hướng dẫn các biện pháp phòng chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi (DTLCP) cụ thể như sau:

I. CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG BỆNH

1. Công tác thông tin tuyên truyền

- Tăng cường thông tin, tuyên truyền sâu rộng bằng nhiều hình thức, nhất là qua hệ thống loa truyền thanh cấp xã về tính chất nguy hiểm của bệnh DTLCP, nguy cơ bùng phát, lây lan diện rộng; phổ biến, nhân rộng các mô hình chăn nuôi lợn an toàn dịch bệnh; các biện pháp phòng dịch, như: Vệ sinh sát trùng bằng vôi bột, hóa chất, chăn nuôi an toàn sinh học,... tuyên truyền cho người chăn nuôi tuyệt đối không vứt xác động vật chết ra môi trường (như trên sông, suối, kênh, mương, ruộng,…) làm lây lan dịch bệnh, ô nhiễm môi trường, hành vi vứt xác động vật chết ra môi trường là vi phạm pháp luật và sẽ bị xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

- Tuyên truyền vận động các tổ chức, cá nhân chăn nuôi, vận chuyển, kinh doanh, giết mổ động vật cam kết thực hiện "5 không" trong phòng, chống dịch bệnh: Không giấu dịch; Không mua bán, vận chuyển lợn bệnh, lợn chết, lợn không rõ nguồn gốc; Không giết mổ tiêu thụ lợn bệnh, lợn chết, lợn không rõ nguồn gốc; Không vứt lợn chết ra môi trường; Không sử dụng thực phẩm thừa của người làm thức ăn cho lợn, kể cả khi nấu chín; báo ngay cho cán bộ thú y cơ sở, chính quyền địa phương khi phát hiện lợn ốm, chết bất thường.

- Công tác tuyên truyền đảm bảo được triển khai thường xuyên, liên tục tới cộng đồng dân cư, tới từng cơ sở chăn nuôi trên địa bàn để nâng cao ý thức về phòng, chống dịch bệnh.

2. Phòng bệnh bằng vắc xin

- Loại vắc xin Chỉ đạo thực hiện công tác tiêm các loại vắc xin phòng bệnh cho đàn lợn theo quy định, đặc biệt đối với các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm phải áp dụng biện pháp phòng bệnh bắt buộc bằng vắc xin (Lở mồm long móng, Tụ huyết trùng, Dịch tả lợn…). Đối với vắc xin Dịch tả lợn Châu Phi, trên thị trường Việt Nam hiện có 02 loại vắc xin phòng bệnh DTLCP gồm: NAVET-ASFVAC của Công ty Cổ phần thuốc thú y Trung ương Navetco và AVAC ASF LIVE của Công ty cổ phần AVAC Việt Nam. Do vậy, người chăn nuôi sử dụng vắc xin phòng bệnh DTLCP cho đàn lợn phải thực hiện theo đúng hướng dẫn của nhà sản xuất và được Cục Chăn nuôi và Thú y cấp Giấy phép lưu hành tại Việt Nam .

- Kỹ thuật tiêm phòng

+ Tiêm phòng vắc xin đảm bảo đúng đối tượng, đúng liều lượng, đúng vị trí tiêm phòng theo hướng dẫn của nhà sản xuất.

+ Trước khi tiêm phòng, nhân viên thú y phải điều tra, thu thập các thông tin về sức khỏe đàn lợn, thời gian đã tiêm các loại vắc xin khác, quan sát tổng đàn lợn, kiểm tra tình trạng sức khỏe của lợn để đ ảm bảo việc tiêm vắc xin cho lợn khỏe mạnh, không có biểu hiện ốm, sốt hoặc nghi mắc bệnh. Ghi chép lại thông tin đàn lợn tiêm vắc xin DTLCP.

+ Chỉ tiêm vắc xin DTLCP cho đàn lợn thịt khỏe mạnh từ 4 tuần tuổi trở lên tại cơ sở chăn nuôi có tổng đàn lợn đều khỏe mạnh; không tiêm vắc xin DTLCP cho cơ sở chăn nuôi có lợn đang sốt, mắc bệnh, nghi mắc bệnh, lợn có thể trạng yếu …

+ Chuẩn bị đầy đủ dụng cụ tiêm phòng (panh, kẹp, bơm tiêm, kim tiêm phù hợp với từng loại…).

+ Trước khi tiêm phải kiểm tra lọ vắc xin đảm bảo còn nguyên dạng; không sử dụng các lọ vắc xin quá hạn sử dụng, bị nứt vỡ, đổi màu, nhãn mác không rõ ràng hoặc bảo quản không đúng quy định của nhà sản xuất.

+ Bơm, kim tiêm phải được xử lý vô trùng trước khi tiêm bằng nước sôi, để khô mới sử dụng, không sử dụng hóa chất để vô trùng bơm - kim tiêm; sử dụng kim lấy vắc xin riêng. Căn cứ tình hình thực tế đàn lợn tại cơ sở chăn nuôi để sử dụng 01 kim tiêm cho 01 ô chuồng hoặc cho một cá thể lợn.

+ Trong suốt quá trình tiêm vắc xin, phải thực hiện đầy đủ các yêu cầu phòng, chống dịch, mặc bảo hộ đầy đủ; khử trùng trước và sau khi tiêm phòng. Thu gom, xử lý vỏ lọ vắc xin, kim tiêm, xilanh,… và các vật dụng khác phục vụ cho quá trình tiêm phòng đúng quy định; thực hiện tiêu độc khử trùng dụng cụ, phương tiện, trang phục bảo hộ khi di chuyển từ hộ này sang hộ khác để tránh làm phát tán mầm bệnh.

+ Bắt giữ lợn để tiêm phòng: Chủ cơ sở chăn nuôi hỗ trợ bắt, giữ cố định lợn để nhân viên thú y thực hiện tiêm phòng, đảm bảo an toàn. Trường hợp chủ hộ, cơ sở

chăn nuôi chủ động tiêm phòng vắc xin cho đàn lợn, yêu cầu tuân thủ các bước như trên.

- Quản lý, giám sát đàn lợn khi tiêm vắc xin

+ Tăng cường công tác chăm sóc, nuôi dưỡng nâng cao sức đề kháng cho đàn lợn, sử dụng vitamin và các chất điện giải bổ sung cho lợn ít nhất trong vòng 3 ngày trước và 5 ngày sau tiêm vắc xin.

+ Sau khi tiêm vắc xin, chủ cơ sở nuôi theo dõi sức khỏe hàng ngày đàn lợn, trường hợp phát hiện lợn có các dấu hiệu bất thường (sốt, giảm ăn, bỏ ăn…) phải báo ngay cho nhân viên thú y, chính quyền địa phương để có các biện pháp xử lý kịp thời.

+ Thực hiện nghiêm quy trình chăn nuôi an toàn sinh học, cách ly đàn lợn với bên ngoài, khử trùng tiêu độc môi trường, dụng cụ chăn nuôi…

+ Trong quá trình triển khai tiêm phòng vắc xin DTLCP, có thể các đàn lợn của địa phương đã nhiễm vi rút DTLCP thực địa và các mầm bệnh khác nhưng chưa có biểu hiện triệu chứng lâm sàng nên khi đàn lợn được tiêm DTLCP, có phản ứng, phát bệnh, bị chết và phải thực hiện xử lý ổ dịch, tiêu hủy lợn bệnh theo quy định.

4. Vệ sinh, tiêu độc, khử trùng

- Khi chưa có dịch xảy ra:

+ Đối với các trang trại chăn nuôi quy mô vừa, lớn: Thực hiện tốt các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học, thực hành chăn nuôi tốt theo quy trình vệ sinh phòng bệnh đã ban hành của cơ sở.

+ Đối với các trang trại chăn nuôi quy mô nhỏ và chăn nuôi nông hộ:

Thường xuyên thực hiện tốt các biện pháp vệ sinh, phun hóa chất khử trùng tiêu độc nhằm tiêu diệt các loại mầm bệnh, trong đó có vi rút DTLCP.

+ Định kỳ tổ chức vệ sinh, tiêu độc tại các khu vực chăn nuôi, các chợ, điểm buôn bán và giết mổ lợn bằng vôi bột hoặc hóa chất khử trùng tiêu chuẩn dùng trong thú y; thực hiện vệ sinh, khử trùng tiêu độc sau mỗi buổi họp chợ, mỗi ca giết mổ lợn; vệ sinh, khử trùng tiêu độc đối với người, phương tiện ra vào khu vực chăn nuôi theo đúng quy trình kỹ thuật chăn nuôi, vệ sinh phòng dịch.

+ Tổ chức thực hiện Tháng tổng vệ sinh, khử trùng, tiêu độc môi trường theo Kế hoạch[1] của UBND xã và hướng dẫn của cơ quan chuyên môn.

- Khi xảy ra dịch:

+ Yêu cầu 100% các hộ chăn nuôi tại địa phương có bệnh DTLCP phải dự trữ và sử dụng vôi bột, vôi đã tôi để sử dụng rắc tại các lối đi lại, các hố sát trùng, cổng dẫn, cửa ra, vào khu vực chăn nuôi.

---

[1] Kế hoạch số 259/KH-UBND ngày 26/8/2025 của UBND xã Thượng Minh về việc triển khai "Tháng vệ sinh, khử trùng, tiêu độc môi trường năm 2025" trên địa bàn xã Thượng Minh

+ Tại ổ dịch và vùng bị dịch uy hiếp tiếp giáp với ổ dịch: Thực hiện việc tổng vệ sinh, khử trùng tiêu độc liên tục 01 lần/ngày trong vòng 1 tuần đầu tiên; 03 lần/tuần trong 2 tuần tiếp theo.

+ Vùng bị dịch uy hiếp (tiếp giáp với dịch): thực hiện việc tổng vệ sinh, khử trùng, tiêu độc liên tục 01 lần/ngày trong vòng 1 tuần đầu tiên; 03 lần/tuần trong 2 tuần tiếp theo; 01 lần/tuần liên tục cho đến khi hết dịch.

+ Vùng đệm (tiếp giáp với vùng bị dịch uy hiếp): Thực hiện việc tổng vệ sinh, khử trùng tiêu độc với tần suất 01 lần/tuần liên tục cho đến khi kết thúc ổ dịch.

Nguyên tắc vệ sinh, khử trùng tiêu độc: Người thực hiện khử trùng tiêu độc phải sử dụng bảo hộ lao động phù hợp; hóa chất sát trùng ít độc hại đối với người, vật nuôi, môi trường; phải phù hợp với đối tượng khử trùng tiêu độc; có tính sát trùng nhanh, mạnh, kéo dài, hoạt phổ rộng, tiêu diệt được nhiều loại mầm bệnh; trước khi phun hóa chất sát trùng phải làm sạch đối tượng khử trùng tiêu độc bằng biện pháp cơ học (quét dọn, cạo, cọ rửa); pha chế và sử dụng hóa chất sát trùng theo hướng dẫn của nhà sản xuất, bảo đảm pha đúng nồng độ, phun đúng tỷ lệ trên một đơn vị diện tích.

Loại hóa chất sát trùng: Hóa chất sát trùng trong Danh mục thuốc thú y được phép lưu hành tại Việt Nam; Vôi bột, vôi tôi, nước vôi, xà phòng, nước tẩy rửa; loại hóa chất sát trùng khác theo hướng dẫn của cơ quan thú y.

Đối tượng vệ sinh, khử trùng tiêu độc: Cơ sở chăn nuôi động vật tập trung; Hộ gia đình có chăn nuôi động vật; cơ sở giết mổ động vật; cơ sở sơ chế, chế biến động vật, sản phẩm động vật; chợ buôn bán động vật sống và sản phẩm động vật ở dạng tươi sống; địa điểm thu gọm động vật sống và sản phẩm động vật để buôn bán, kinh doanh, nơi cách ly kiểm dịch động vật; khu vực chôn lấp, xử lý, tiêu hủy động vật mắc bệnh, sản phẩm động vật mang mầm bệnh; khu vực thu gom, xử lý chất t hải của động vật; trạm, chốt kiểm dịch động vật, chốt kiểm soát ổ dịch; Phương tiện vận chuyển động vật và sản phẩm động vật.

Tần suất thực hiện vệ sinh, tiêu độc khử trùng: Đối với cơ sở chăn nuôi động vật tập trung: Định kỳ vệ sinh khu vực chăn nuôi, định kỳ thực hiện tiêu độc khử trùng theo lịch của cơ sở và theo các đợt phát động của địa phương. Hộ gia đình có chăn nuôi động vật: Định kỳ vệ sinh khu vực chăn nuôi và thực hiện tiêu độc khử trùng theo các đợt phát động của địa phương. Cơ sở giết mổ động vật: Định kỳ vệ sinh, tiêu độc khử trùng sau mỗi ca giết mổ động vật. Cơ sở sơ chế, chế biến động vật, sản phẩm động vật: Định kỳ vệ sinh, tiêu độc khử trùng sau mỗi ca sản xuất. Địa điểm thu gom, chợ buôn bán động vật sống và sản phẩm động vật: Vệ sinh, tiêu độc khử trùng khụ vực buôn bán động vật, sản phẩm động vật sau mỗi phiên chợ. Nơi cách ly kiểm dịch động vật phải định kỳ thực hiện vệ sinh và tiêu độc khử trùng ít nhất 01 lần trong tuần trong thời gian nuôi cách ly động vật. Phương tiện vận chuyển động vật và sản phẩm động vật: Định kỳ vệ sinh, tiêu độc khử trùng sau mỗi lần vận chuyển. Khu vực chôn lấp, xử lý, tiêu hủy động vật mắc bệnh, sản phẩm động vật mang mầm bệnh, khu vực thu gom, xử lý chất thải của động vật: Vệ sinh, tiêu độc khử trùng sau khi hoàn thành việc xử lý, chôn lấp và theo các đợt phát động của địa phương.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Phòng Kinh tế

- Chủ trì phối hợp với các phòng, ban, thôn thực hiện "**Tháng vệ sinh, khử trùng, tiêu độc môi trường năm 2025"** trên địa bàn xã hiệu quả**.**

- Tăng cường công tác giám sát, phát hiện sớm các ổ dịch có lợn mắc bệnh, nghi mắc bệnh Dịch tả lợn Châu Phi và các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm khác để xử lý kịp thời không để dịch bệnh lây lan ra diện rộng.

- Báo cáo kịp thời tình hình dịch bệnh động vật trên địa bàn theo đúng quy định.

2. Phòng Văn hoá - Xã hội

Phát sóng trên hệ thống đài truyền thanh kịp thời đưa tin tuyên truyền về hướng dẫn thực hiện một số biện pháp phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi trên để người dân biết, thực hiện.

3. Đề nghị các ông (bà) trưởng thôn.

Phối hợp với các cơ quan chuyên môn của xã thông tin kịp thời về tính chất nguy hiểm của bệnh DTLCP, nguy cơ bùng phát, lây lan diện rộng; phổ biến, nhân rộng các mô hình chăn nuôi lợn an toàn dịch bệnh; các biện pháp phòng dịch, như: **"Thực hiện tháng vệ sinh, khử trùng, tiêu độc môi trường"** vệ sinh sát trùng bằng vôi bột, hóa chất, chăn nuôi an toàn sinh học,... tuyên truyền cho người chăn nuôi tuyệt đối không vứt xác động vật chết ra môi trường.

Với nội dung trên, đề nghị các đơn vị, cá nhân có liên quan triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:
- Như trên (T/h);
- CT, PCT UBND xã;
- LĐVP;
- Các ông (bà) Trưởng thôn *(bản giấy)*
- Lưu: VT.

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ THƯỢNG MINH THÁI NGUYÊN

Lý Văn Trường